

HƯỚNG DẪN
THU THẬP SỐ ĐỊNH DANH CÁ NHÂN

MỤC LỤC

1. Mục đích, yêu cầu chung.....	3
2. Menu chức năng trên phần mềm.....	3
3. Thu thập số định danh cá nhân	3

HƯỚNG DẪN THU THẬP SỐ ĐỊNH DANH CÁ NHÂN

(Dành cho nhà trường)

1. Mục đích, yêu cầu chung

Hướng dẫn trường thực hiện thu thập số định danh cá nhân học sinh, rà soát thông tin về diện cư trú: Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, Phường/Xã phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC) với Cơ sở dữ liệu về GD&ĐT (CSDL ngành GD&ĐT).

Các đơn vị dùng tài khoản quản trị đã được cấp (do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT cấp theo thẩm quyền quản lý) để đăng nhập, tạo tài khoản và phân quyền cho người dùng thực hiện nội dung này. Trong trường hợp quên tài khoản, đề nghị liên hệ với cán bộ phụ trách CSDL của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT (nơi cấp tài khoản) để được hỗ trợ.

2. Menu chức năng trên phần mềm

- **Bậc học Mầm non, TH, THCS, THPT, GDNN-GDTX:** Thực hiện tại [Quản lý giáo dục ...]/4. 1 Hồ sơ học sinh/4.1.8 Thu thập số định danh cá nhân.

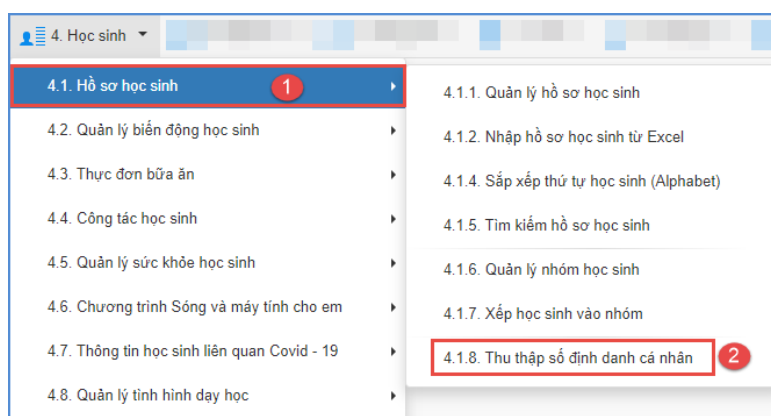
- Hướng dẫn này được thực hiện tại cấp THCS, đối với cấp học khác nhà trường thực hiện tương tự.

3. Thu thập số định danh cá nhân

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ Quản trị viên phần mềm thu thập số định danh cá nhân học sinh và rà soát thông tin về diện cư trú bao gồm Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, Phường/Xã.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục...], chọn mục **4. Học sinh/ 4.1. Hồ sơ học sinh/ Thu thập số định danh cá nhân**.



Bước 2: Chọn Khối, Lớp và kích nút [Tải file mẫu kèm dữ liệu].

4.1.8. Thu thập số định danh cá nhân

Lưu ý: nhà trường vui lòng tải file mẫu mới nhất về để nhập liệu.

Khối: Khối 7 ▾ Lớp: 7A4 ▾ 3

• Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chọn tệp Chưa có tệp nào được chọn Tải lên

- File mẫu được tải về máy tính dưới dạng file *.zip, mỗi file tương ứng với 1 lớp học.
- Danh sách học sinh trong file mẫu được tổng hợp theo danh sách học sinh được khai báo trong mục 4. **Học sinh/4.1.1 Quản lý hồ sơ học sinh**, gồm các học sinh chưa được định danh (chưa có dấu tích xanh trong hồ sơ học sinh chi tiết).

THU_THAP_DINH_DANH_CONG_DAN_HOC_SINH_01001505_2022_2023.zip (evaluation copy)

File Commands Tools Favorites Options Help

Add Extract To Test View Delete Find Wizard Info VirusScan Comment SFX

THU_THAP_DINH_DANH_CONG_DAN_HOC_SINH_01001505_2022_2023.zip - ZIP64 archive, unpacked size 185,391 bytes

Name	Size	Packed	Type	Modified	CRC32
..			File folder		
7A1.xlsx	15,825	12,699	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	10793D07
7A2.xlsx	15,372	12,279	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	B7122486
7A3.xlsx	16,024	12,880	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	7E733B9C
7A4.xlsx	15,857	12,749	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	13AE3538
7A5.xlsx	16,010	12,861	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	4BE80300
7A6.xlsx	15,818	12,677	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	665A2415
7A7.xlsx	15,557	12,432	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	D08B3E05
7A8.xlsx	15,684	12,566	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	003BF3F2
DANH_MUC.xlsx	59,244	51,775	Microsoft Excel W...	10/11/2022 4:1...	5AE1211D

Lưu ý: Đối với những học sinh đã được định danh thành công (có dấu tích xanh trong hồ sơ học sinh chi tiết) sẽ không hiển thị trong file excel mẫu.

- Bước 3: Trên file mẫu tải về, đối với học các học sinh chưa được định danh thầy cô cần rà soát, cập nhật, bổ sung chính xác thông tin liên quan học sinh về diện cư trú Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, Phường/Xã và số định danh cá nhân.

THANH_PHO_HA_NOI_QUAN_DONG_DA_PHUONG_LANG_HA (Compatibility Mode) - Excel

File Home Insert Page Layout Formulas Data Review View Tell me what you want to do...

Clipboard Font Alignment Number Conditional Formatting Styles Cells

D22

SỐ ĐDCN nhập 12 số

	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính	Quê quán - Tỉnh/TP	Quê quán - Q/Huyện	Quê quán - P/Xã	Nơi thường trú - Tỉnh/TP	Nơi thường trú - Q/Huyện	Nơi thường trú - P/Xã	Số ĐDCN
5	Hoàng Hải Anh	23/10/2009	Nữ	Thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa	Phường Láng Hạ	Thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa	Phường Láng Hạ	123445678690
6	Vũ Hà Bảo Châu	19/06/2009	Nữ	Thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa	Phường Láng Hạ	Thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa	Phường Láng Hạ	
7	Dương Tùng Lâm	30/10/2009	Nam	Thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa	Phường Láng Hạ	Thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa	Phường Láng Hạ	
8										
9										
10										
11										
12										
13										
14										
15										
16										
17										

- Thông tin Nơi thường trú -Tỉnh/TP, Nơi thường trú -Q/Huyện, Nơi thường trú – P/Xã thầy cô tham khảo nhập chính xác tại [Tra cứu danh mục] trong chức năng thu thập số định

danh cá nhân.

Thu thập số định danh cá nhân

Tải file mẫu kèm dữ liệuTra cứu danh mục

Lưu ý: nhà trường vui lòng tải file mẫu mới nhất về để nhập liệu.

Khối:

Khối 7

Lớp:

7A4

Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chon tệpChưa có tệp nào được chọnTải lên

Tham khảo danh mục thường trú tại đây

[10]. Danh mục bậc tương	[26]. Danh mục cấp đơn vị	[73]. Danh mục nhóm cấp học	[86]. Danh mục cấp học	[93]. Danh mục chuẩn đầu ra
[80]. Danh mục chức vụ giảng viên	[77]. Danh mục chức vụ quản viên	[88]. Danh mục nhóm chuyên ngành	[88]. Danh mục Chuyên ngành đào tạo	[100]. Danh mục dân tộc
[111]. Danh mục danh hiệu	[12]. Danh mục diện chính sách	[12]. Danh mục diện ưu tiên bản thân	[145]. Danh mục diện ưu tiên gia đình	[15]. Danh mục dự án
[110]. Danh mục nghề nghiệp	[17]. Danh mục giới tính	[10]. Danh mục hạng thương binh	[100]. Danh mục hạng quân	[20]. Danh mục hệ chuyển
[215]. Danh mục hình thức đào tạo	[22]. Danh mục hình thức đào tạo học tập	[22]. Danh mục hình thức hợp đồng	[240]. Danh mục hình thức khen thưởng	[25]. Danh mục hình thức kỷ luật
[205]. Danh mục hình thức tuyển dụng	[27]. Danh mục học lực	[205]. Danh mục học ngoại ngữ	[205]. Danh mục huyện	[305]. Danh mục hình thức tuyển dụng
[215]. Danh mục khen thưởng	[240]. Danh mục khối	[33]. Danh mục khu vực	[340]. Danh mục tiểu tập	[345]. Danh mục hình thức ngoại công chức
[340]. Danh mục vị trí việc làm (nhóm căn bản)	[37]. Danh mục nhóm chức vụ (địa phương)	[340]. Danh mục loại hình	[345]. Danh mục tập đoàn tạo bộ dưỡng	[345]. Danh mục tập đoàn tạo bộ dưỡng
[415]. Danh mục loại tập đoàn	[42]. Danh mục tập đoàn nghiệp vụ	[43]. Danh mục vị trí việc làm	[440]. Danh mục lý do thôi học	[445]. Danh mục miễn giảm học phí
[440]. Danh mục mối quan hệ	[47]. Danh mục môn học	[440]. Danh mục chuẩn quốc gia về chất lượng giáo dục	[445]. Danh mục ngành	[450]. Danh mục ngành đào tạo
[515]. Danh mục ngoại ngữ	[52]. Danh mục trình độ chuyên ngành	[53]. Danh mục nhóm mẫu	[540]. Danh mục học năm	[55]. Danh mục khen thưởng nhân sự
[56]. Danh mục nhóm tuổi miễn hạn	[57]. Danh mục nước	[540]. Danh mục phân ban	[550]. Danh mục quản hàm	[600]. Danh mục thành phần xuất thân
[615]. Danh mục thời điểm đánh giá	[62]. Danh mục tài trợ	[63]. Danh mục định	[640]. Danh mục tình trạng hôn nhân	[65]. Danh mục tình trạng sức khỏe
[66]. Danh mục tôn giáo	[67]. Danh mục tài trợ	[68]. Danh mục trạng thái học sinh	[685]. Danh mục chuyên môn	[70]. Danh mục trình độ chuyên môn nghiệp vụ
[715]. Danh mục trình độ lý luận chính trị	[72]. Danh mục trình độ ngoại ngữ	[73]. Danh mục quản lý nhà nước	[745]. Danh mục trình độ tin học	[75]. Danh mục trình độ văn hóa
[716]. Danh mục xã	[77]. Danh mục trình độ quản lý giáo dục	[78]. Danh mục trực thuộc	[795]. Danh mục vị trí việc làm	[800]. Danh mục vùng kinh tế
[815]. Danh mục văn bản chứng chỉ	[82]. Danh mục trạng thái căn bản	[82]. Danh mục tiểu chỉ	[840]. Danh mục tăng dân số	[85]. Danh mục số bản ngoại ngữ
[840]. Danh mục nhiệm vụ kiêm nhiệm	[87]. Danh mục môn dạy giáo viên	[88]. Danh mục loại khu vực	[885]. Danh mục học sinh giỏi dạy văn hóa	[900]. Danh mục kỷ luật giáo viên
[915]. Danh mục kết quả chuẩn nghề nghiệp	[92]. Danh mục khen thưởng giáo viên	[93]. Danh mục học vị	[940]. Danh mục học văn phổ thông	[945]. Danh mục giáo viên giảng dạy văn hóa
[960]. Danh mục giáo viên giỏi	[97]. Danh mục đánh giá viên chức	[940]. Danh mục bồi dưỡng thường xuyên	[995]. Danh mục trình độ hành chính nhà nước	[1000]. Danh mục kết quả thi đua

- Bước 4: Lưu file và quay trở lại phần mềm, tại giao diện mục Thu thập số định danh cá nhân từ File excel, kích nút [Chon tệp] để chọn đến file Excel mẫu theo nhóm diện cư trú dưới dạng file .xls, .xlsx và [Tải lên]

Thu thập số định danh cá nhân

Tải file mẫu kèm dữ liệuTra cứu danh mục

Lưu ý: nhà trường vui lòng tải file mẫu mới nhất về để nhập liệu.

Khối:

Khối 7

Lớp:

7A4

Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chon tệp7A4.xlsTải lên

- Bước 5: Kích nút [Cập nhật].

Thu thập số định danh cá nhân

Lưu ý: nhà trường vui lòng tải file mẫu mới nhất về để nhập liệu.

Khối:

Khối 7

Lớp:

7A4

Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chon tệpKhông có tệp nào được chọnTải lênCập nhậtBảng kết quả nhập liệu

Thứ tự	Mã lớp	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Quê quán - Tỉnh/TP
1	7A4		Lê Nam Anh		Nam	Tỉnh Hưng Yên
2	7A4		Nguyễn Thủy Anh		Nữ	Thành phố Hà Nội
3	7A4		Ta Quỳnh Anh		Nữ	Thành phố Hà Nội
4	7A4		Trịnh Phương Anh		Nữ	Tỉnh Hà Nam

- Nếu thông báo hiển thị màu xanh với nội dung: Đã cập nhật thành công, nhà trường mở lại mục **4.1.1 Quản lý hồ sơ học sinh** tại STT [22] đối với bậc học MN, tại STT[22] đối với bậc học TH, tại STT[29] đối với bậc học THCS, THPT, tại STT[28] và tại STT [26] đối với bậc học GDTX để kiểm tra dữ liệu.

Thứ tự	Mã lớp	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Quê quán - Tỉnh/TP
1	7A4		Lê Nam Anh		Nam	Tỉnh Hưng Yên
2	7A4		Nguyễn Thủy Anh		Nữ	Thành phố Hà Nội
3	7A4		Tạ Quỳnh Anh		Nữ	Thành phố Hà Nội
4	7A4		Trịnh Phương Anh		Nữ	Tỉnh Hà Nam

- Nếu thông báo hiển thị màu đỏ với nội dung: Lỗi, Nhà trường kích nút [**Bảng kết quả nhập liệu**] để xem nội dung nhập lỗi, chỉnh sửa dữ liệu trên file excel mẫu sau đó thực hiện tải lại.

Thứ tự	Mã lớp	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Quê quán - Tỉnh/TP
1	7A4		Lê Nam Anh		Nam	Tỉnh Hưng Yên
2	7A4		Nguyễn Thủy Anh		Nữ	Thành phố Hà Nội
3	7A4		Tạ Quỳnh Anh		Nữ	Thành phố Hà Nội
4	7A4		Trịnh Phương Anh		Nữ	Tỉnh Hà Nam

Lưu ý: - Các thông tin về STT, Mã lớp, Mã định danh Bộ (trên CSDL ngành) là các cột thông tin **không được phép thay đổi**.

- Số ĐDCN nhập giá trị bao gồm 12 số.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

